

## A. CÂU HỎI

### **CÂU HỎI ÔN TẬP CHƯƠNG 1**

1. Đặc điểm khác nhau cơ bản giữa thị trường sơ cấp và thị trường thứ cấp? Mối quan hệ giữa chúng?
2. Chức năng của thị trường chứng khoán?
3. Các chủ thể tham gia trên thị trường chứng khoán?
4. Các nguyên tắc hoạt động trên thị trường chứng khoán?
5. Các hành vi tiêu cực trên thị trường chứng khoán?

### **CÂU HỎI ÔN TẬP CHƯƠNG 2**

6. Ưu, nhược điểm của loại hình công ty cổ phần? Tại sao nói công ty cổ phần phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế?
7. Ưu, nhược điểm của việc tài trợ công ty cổ phần bằng cổ phần thường?
8. Ưu, nhược điểm của việc tài trợ công ty cổ phần bằng trái phiếu?
9. Trình bày chính sách cổ tức trong công ty cổ phần?
10. Tách cổ phần và gộp cổ phần nhằm những mục đích gì? Có ảnh hưởng gì đến vốn điều lệ, vốn của chủ sở hữu?

### **CÂU HỎI ÔN TẬP CHƯƠNG 3**

11. Trái phiếu chuyển đổi là gì? Công ty cổ phần phát hành loại này vì những ưu điểm nào? Về phía nhà đầu tư sẽ gặp những rủi ro gì?
12. Lợi tức và rủi ro của trái phiếu? Các nhân tố ảnh hưởng giá trái phiếu?
13. So sánh những đặc điểm khác nhau cơ bản giữa cổ phiếu thường và trái phiếu? Tại sao nói cổ phiếu thường là loại chứng khoán có tính rủi ro cao nhất?
14. Phân biệt các loại giá cổ phiếu? Ý nghĩa kinh tế của từng loại giá?
15. Lợi tức và rủi ro của cổ phiếu? Những yếu tố ảnh hưởng giá cổ phiếu?
16. Điểm khác biệt giữa giao dịch kỳ hạn và giao dịch giao ngay?
17. Điểm khác biệt giữa hợp đồng kỳ hạn và hợp đồng tương lai?
18. Hãy giải thích ý nghĩa kinh tế của hợp đồng tương lai và hợp đồng quyền chọn?

### **CÂU HỎI ÔN TẬP CHƯƠNG 4**

19. Các phương thức phát hành chứng khoán. Liên hệ thực tiễn ở Việt Nam?
20. Trình bày về việc phát hành chứng khoán lần đầu ra công chúng (IPO)?
21. Những điều kiện khi phát hành cổ phiếu thường?
22. Những ưu thế và hạn chế đối với tổ chức phát hành trái phiếu?

### **CÂU HỎI ÔN TẬP CHƯƠNG 5**

23. Tại sao cần thiết phải niêm yết chứng khoán? Bình luận về các điều kiện được phép niêm yết chứng khoán trên thị trường chứng khoán Việt Nam?
24. Phân tích ưu điểm và hạn chế của việc niêm yết chứng khoán đối với tổ chức phát hành và đối với cơ quan quản lý nhà nước?
25. Trình bày những vấn đề cơ bản về thị trường chứng khoán phi tập trung. Phân tích vị trí và vai trò của thị trường OTC trong tổng thể TTCK nói chung?

26. Trình bày về thị trường giao dịch chứng khoán của các công ty đại chúng chưa niêm yết UPCoM?

### **CÂU HỎI ÔN TẬP CHƯƠNG 6**

27. Phân tích vai trò của công ty chứng khoán?  
28. Trình bày các nghiệp vụ môi giới chứng khoán?  
29. Trình bày các nghiệp vụ bảo lãnh phát hành?  
30. Trình bày các nghiệp vụ lưu ký chứng khoán?  
31. Trình bày trách nhiệm của người hành nghề chứng khoán?

### **CÂU HỎI ÔN TẬP CHƯƠNG 7**

32. Quỹ đầu tư chứng khoán là gì? Các lợi ích của việc đầu tư qua quỹ?  
33. Các bên tham gia vào quỹ đầu tư? Hoạt động của quỹ đầu tư?  
34. Trung tâm lưu ký và thanh toán bù trừ thực hiện những hoạt động nào? Tại sao cần phải có tổ chức này trên thị trường chứng khoán?  
35. Công ty quản lý quỹ là gì? Vai trò của quỹ trên thị trường chứng khoán?  
36. Trình bày các nghiệp vụ kinh doanh của công ty quản lý quỹ?

### **CÂU HỎI ÔN TẬP CHƯƠNG 8**

37. Trình bày các nguồn thông tin trên thị trường chứng khoán? Theo Anh (Chị), nguồn thông tin nào là quan trọng nhất?  
38. Cách tính chỉ số giá trên thị trường chứng khoán Việt Nam hiện nay?  
39. Phân tích vai trò của thông tin đối với các NĐT trong kinh doanh chứng khoán?  
40. Các thông tin biểu thị tình trạng hoặc xu thế của thị trường mà bạn biết?

### **CÂU HỎI ÔN TẬP CHƯƠNG 9**

41. Các lĩnh vực thanh tra? Đối tượng và phạm vi thanh tra?  
42. Hoạt động giám sát là gì? Phạm vi hoạt động giám sát?  
43. Những hành vi vi phạm trong hoạt động giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán tập trung?  
44. Những hành vi vi phạm của các tổ chức kinh doanh chứng khoán và người hành nghề chứng khoán?  
45. Những hành vi vi phạm các quy định về công bố thông tin?

### **CÂU HỎI ÔN TẬP CHƯƠNG 10**

46. Các xu thế thị trường trong lý thuyết Dow?  
47. Biến động giá - Kháng cự (Resistance) và hỗ trợ (Support)  
48. Hiện nay trên thị trường chứng khoán các chuyên viên phân tích dùng rất nhiều các loại biểu đồ khác nhau để phân tích thị trường: biểu đồ dạng đường (Line chart), biểu đồ dạng then chắn (Bar chart), biểu đồ dạng nến (Candlestick chart). Hãy phân tích các loại biểu đồ nêu trên?  
49. Vai trò của phân tích vĩ mô và phân tích ngành trong phân tích chứng khoán?  
50. Biến động giá và nhiệm vụ của phân tích kỹ thuật?

## **B. BÀI TẬP**

### **I. Giá trị đồng tiền theo thời giá**

**BT.1.** Trái phiếu có mệnh giá 1 triệu đồng, trả lãi coupon 10% hàng năm vào cuối năm, số tiền này đem tái đầu tư với lãi suất 6%/năm, thì sau 6 năm tổng số tiền lãi là bao nhiêu?

**BT.2.** Nhà đầu tư gửi tiền vào ngân hàng với lãi suất 10%/năm, số tiền 5 triệu đồng/năm gửi ngay đầu năm. Hỏi sau 30 năm nhà đầu tư nhận được số tiền là bao nhiêu?

**BT.3.** Giả sử một doanh nghiệp muốn thuê một thiết bị nên thỏa thuận với một ngân hàng thương mại và một kế ước cho thuê được soạn thảo với các thông tin như sau: thiết bị có trị giá là 500 triệu đồng, thời hạn sử dụng là 8 năm. Tiền thuê phải trả hàng năm là bao nhiêu, nếu ngân hàng thương mại yêu cầu phải bảo đảm mức sinh lời 14%/năm trên số tiền doanh nghiệp còn thiếu. Hãy lập lịch trả nợ mỗi năm (đầu kỳ hoặc cuối kỳ) của doanh nghiệp?

**BT.4.** Một doanh nghiệp đi vay 1.000 triệu và phải hoàn trả trong thời gian 5 năm, mỗi năm số tiền trả (cả gốc và lãi) bằng nhau và phải chịu lãi suất 8% trên số dư nợ còn lại. Hãy lập lịch trả nợ mỗi năm của doanh nghiệp?

## II. Lợi nhuận và rủi ro trong đầu tư chứng khoán

**BT.5.** Công trái giáo dục có mệnh giá là 200.000đ, thời gian đáo hạn là 5 năm, có lãi suất gộp (40%/5 năm), còn 3 năm nữa đáo hạn đang bán ở giá 220.000đ. Nếu gửi tiền tiết kiệm ngân hàng lãi suất tiết kiệm dài hạn 3 năm đang là 8%/năm. Nếu có cùng số vốn đầu tư, nên chọn phương thức đầu tư nào? Nên mua trái phiếu trên không? Vì sao?

## III. Phân tích lựa chọn cổ phiếu

**BT.6.** Có các phương án huy động vốn được đưa ra nhằm tài trợ cho một dự án đầu tư của một công ty có số vốn đầu tư là 10 tỷ đồng. Ban lãnh đạo công ty đang xem xét 2 cơ cấu vốn có thể lựa chọn

**Phương án 1:** Không dùng đòn cân nợ mà chỉ phát hành 1 triệu cổ phiếu thường với giá 10.000đ/cổ phiếu thường.

**Phương án 2:** Phát hành trái phiếu với tổng mệnh giá là 5 tỷ đồng, trái phiếu có lãi suất 10%, chỉ phát hành 500.000 cổ phiếu thường cùng với mệnh giá trên.

Biết rằng lợi nhuận trước lãi và thuế dự kiến là 2 tỷ đồng. Thuế suất thuế thu nhập 50%. Nếu không sử dụng đòn cân nợ, các cổ đông yêu cầu tỷ suất lợi nhuận ròng trên vốn chủ sở hữu là 10%, nhưng nếu có vay nợ thì yêu cầu tỷ suất lợi nhuận ròng trên vốn chủ sở hữu là 12%. So với yêu cầu, hãy lựa chọn cơ cấu vốn nào tốt hơn.

**BT.7.** Công ty Huy Hoàng có vốn kinh doanh là 100 tỷ đồng với cấu trúc vốn như sau:

- Cổ phiếu thường: 50%, lượng cổ phiếu đang lưu hành 3.480.000 cổ phiếu
- Cổ phiếu ưu đãi: 10%                      - Trái phiếu: 40%

Kết quả kinh doanh lợi nhuận sau thuế 18 tỷ đồng. Tỷ lệ thu nhập giữ lại 50%, tỷ lệ cổ tức ưu đãi 6%, lợi nhuận chiết khấu 10%.

a. Tính các chỉ tiêu ROE, EPS, DPS, tốc độ tăng trưởng?

b. Tốc độ tăng trưởng trên được duy trì trong 3 năm tới, năm thứ tư tăng 12%/năm và năm thứ 5 trở đi tăng 6%/năm. Tỷ lệ lãi yêu cầu trên cổ phiếu là 10%. Hãy tính giá cổ phiếu hiện nay, 1 năm sau, 2 năm sau và 3 năm sau?

**BT.8.** Công ty cổ phần HML có cổ phiếu đã phát hành gồm: Cổ phiếu ưu đãi tích lũy, cổ tức là 8%/năm; Cổ phiếu ưu đãi không tích lũy, cổ tức là 10%/năm; Cổ phiếu ưu đãi tham dự, cổ tức là 8%/năm; và cổ phiếu thường.

Tình hình kinh doanh của công ty như sau:

- Năm thứ 1, công ty gặp nhiều khó khăn nên không chi trả cổ tức
- Năm thứ 2, công ty có tiến bộ, trả 50% cho các cổ phiếu ưu đãi.
- Năm thứ 3, công ty phát đạt, trả hết phần cổ tức còn thiếu cho các cổ phiếu ưu đãi; Cổ phiếu thường hưởng cổ tức 6%.

- Năm thứ 4, công ty tăng trưởng, trả đầy đủ khoản cổ tức cho các cổ phiếu ưu đãi; Cổ đông tham dự hưởng cổ tức cố định và lợi tức phụ trội (ED) và cổ phiếu thường hưởng cổ tức 18% và lợi tức phụ trội (ED). Phần lợi tức phụ trội có giá trị tương đương cổ tức 3%.

Xác định mỗi cổ phiếu được trả cổ tức (cộng dồn trong 4 năm) là bao nhiêu?

#### IV. Phân tích công ty niêm yết

**BT.9.** Cho bảng tổng kết tài sản và báo cáo thu nhập thời kỳ kết thúc vào ngày 31/12/2015 của công ty cổ phần TM (như hai bảng bên dưới)

#### CÔNG TY CỔ PHẦN TM ĐVT: 1.000 đ

<b>Báo cáo thu nhập</b>	
<b>Thời kỳ kết thúc vào ngày 31/12/2015</b>	
<b>Doanh số bán</b>	<b>660.000</b>
<i>Trừ (-): Các chi phí hoạt động:</i>	
- Giá thành bán hàng	240.000
- Chi phí bán hàng	120.000
- Chi phí quản lý	
- Khấu hao	80.000
<b>Thu nhập hoạt động:</b>	<b>220.000</b>
<i>Cộng (+): Các khoản thu nhập khác</i>	30.000
<b>Thu nhập trước trả lãi và thuế (EBIT)</b>	<b>250.000</b>
<i>Trừ (-): Chi phí tiền lãi trái phiếu</i>	27.000
<b>Thu nhập trước thuế</b>	<b>223.000</b>
<i>Trừ (-): Thuế (thuế suất 34%)</i>	75.820
<b>Thu nhập ròng (hay lỗ):</b>	<b>147.180</b>

#### CÔNG TY CỔ PHẦN TM ĐVT: 1.000 đ


#### Bảng tổng kết tài sản 31/12/2015

<i>Tài sản</i>		<i>Nguồn vốn</i>	
<b>I- Tài sản lưu động</b>		<b>A- Nợ</b>	
- Tiền mặt	53.000	<b>I- Nợ ngắn hạn</b>	
- Chứng khoán khả mại	52.000	- Các khoản phải thanh toán	188.000
- Các khoản phải thu	270.000	- Lãi phải trả	27.000
- Hàng trong kho	330.000	- Giấy nợ phải trả	40.000
<b>Tổng tài sản lưu động</b>	<b>705.000</b>	- Thuế phải trả	72.000
<b>II- Tài sản cố định</b>		<b>Tổng nợ ngắn hạn</b>	<b>327.000</b>
- Đất đai	64.000	<b>II- Nợ dài hạn</b>	
- Nhà xưởng thiết bị	630.000	- Chứng từ nợ (9%) đến hạn 2016	300.000
- Tài sản cố định khác	280.000	<b>Tổng nợ</b>	<b>627.000</b>
- Trừ khấu hao tích lũy	(220.000)	<b>B- Vốn cổ đông (CĐ)</b>	
<b>Tổng tài sản cố định</b>	<b>754.000</b>	- Cổ phiếu ưu đãi	50.000
<b>III- Tài sản cố định vô hình</b>		- Cổ phiếu thường	600.000
- Uy tín công ty	30.000	- Vốn thặng dư	52.000
<b>Tổng tài sản:</b>	<b>1.489.000</b>	- Thu nhập giữ lại	160.000
		<b>Tổng vốn cổ đông</b>	<b>862.000</b>
		<b>Tổng nợ và vốn cổ đông:</b>	<b>1.489.000</b>

<b>Trong bảng tổng kết tài sản</b>	<b>Phần vốn cổ đông</b>
- Cổ phiếu ưu đãi mệnh giá 100.000đ, cổ tức 6%/năm, 500 cổ phiếu đang lưu hành	50.000.000 đ
- Cổ phiếu thường mệnh giá 300.000đ, đăng ký phát hành 300.000 cổ phiếu, 200.000 cổ phiếu đang lưu hành	600.000.000 đ
- Vốn thặng dư	52.000.000 đ
- Thu nhập giữ lại	60.000.000 đ
<b>Tổng số vốn cổ đông:</b>	<b>862.000.000 đ</b>

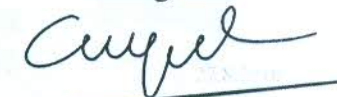
- Xác định các chỉ số về khả năng thanh toán của công ty?
- Xác định các chỉ số về phương cách tạo vốn của công ty?
- Xác định các chỉ số bảo chứng của công ty?
- Xác định các chỉ số biểu hiện khả năng sinh lời của công ty?
- Xác định các chỉ số doanh lợi của công ty?
- Xác định các chỉ số về triển vọng phát triển của công ty?

DUYỆT

  
Phan Thị Ngọc Loan

TP.HCM, ngày 27 tháng 8 năm 2016

Giảng viên

  
Vũ Tuấn Quỳnh